TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2018/QĐST-DS	*Phú Riềng, ngày 09 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/02/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Bích P, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn PH, xã P, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Ông Phan Huy T, sinh năm 1976

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn PT, xã P, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về phương thức và thời gian trả nợ: Bị đơn ông Phan Huy T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị G có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lâm Thị Bích P số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Các bên thống nhất hàng quý ông Phan Huy T và bà Nguyễn Thị G có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lâm Thị Bích P số tiền nợ theo quý. Một quý ông T, bà G phải trả cho bà P số tiền nợ gốc 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) và nợ lãi của số tiền vay là 8.100.000đ (tám triệu một trăm ngàn đồng) cho đến khi hết nợ gốc. Hai bên thống nhất trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải (01/02/2018), ông T, bà G sẽ thanh toán trước cho bà P số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) tiền của quý I/2018, số tiền còn phải thanh toán trong quý I/2018 ông T, bà G sẽ có nghĩa vụ thanh toán cho đến khi kết thúc quý I/2018.

Từ quý II/2018, ông Phan Huy T và bà Nguyễn Thị G phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo quý về số tiền nợ gốc, nợ lãi theo như đã thỏa thuận cho đến khi hết nợ gốc.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Các bên thống nhất ông Phan Huy T và bà Nguyễn Thị G tự nguyện chịu 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Lâm Thị Bích P số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 026189 ngày 11 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện PR;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Phượng